

*Ninh Bình, ngày 23 tháng 10 năm 2025*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 138/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị C, sinh ngày 09-02-1994; số căn cước công dân: 036194009343; nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường M, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn C1, sinh ngày 02-02-1987; số căn cước công dân: 036087005962; nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường M, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị C và anh Nguyễn Văn C1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Bảo N, giới tính: Nữ, số thẻ căn cước: 036317016273, sinh ngày 17 tháng 09 năm 2017 và Nguyễn Bảo C2, giới tính: Nữ, số thẻ căn cước: 036320017300, sinh ngày 07 tháng 11 năm 2020.

Giao con chung là Nguyễn Bảo C2, giới tính: Nữ, số thẻ căn cước: 036320017300, sinh ngày 07 tháng 11 năm 2020 cho chị Bùi Thị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Giao con chung là Nguyễn Bảo N, giới tính: Nữ, số thẻ căn cước: 036317016273, sinh ngày 17 tháng 09 năm 2017 cho anh Nguyễn Văn C1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Không ai được hạn chế, cản trở các quyền này.

Bên không trực tiếp nuôi con chung có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con, không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc giáo dục, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con chung.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

- Về tài sản chung và vay nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung và vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Bùi Thị C tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) chị Bùi Thị C đã nộp tại biên lai số 0001230 ngày 06-10-2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. Trả lại chị Bùi Thị C số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì chị Bùi Thị C và anh Nguyễn Văn C1 có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 7 – Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- UBND P. Mỹ Lộc, tỉnh Ninh Bình;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Tổng Thị Kim Phụng**